



CÔNG TY CP TRUYỀN THÔNG IRIS

Địa chỉ: Tầng 21, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh,
Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 0243.224.7399

Email: contact@irismedia.vn

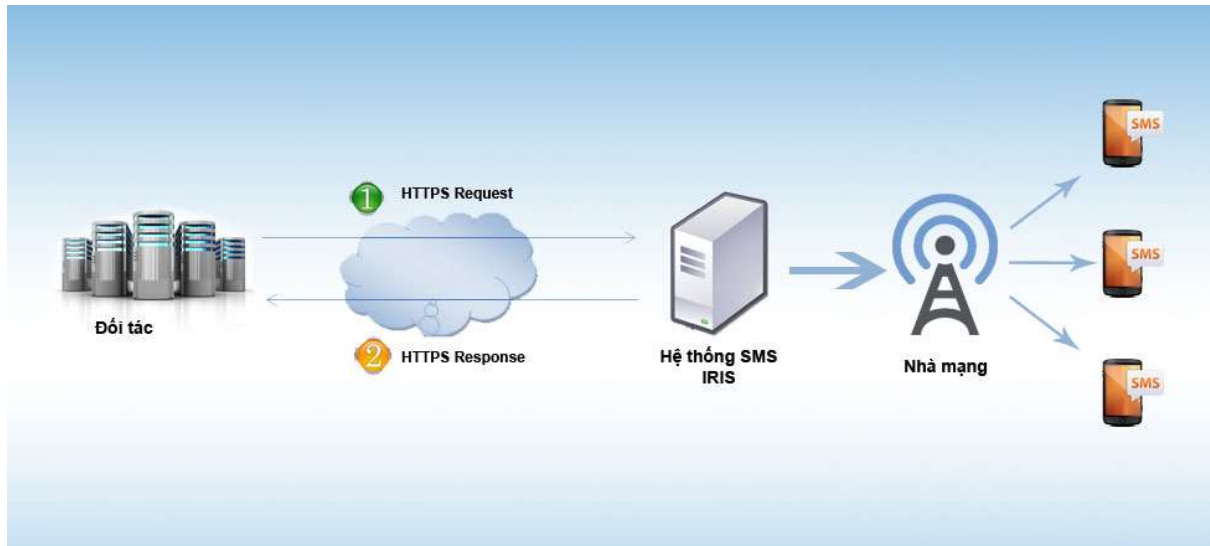
Website: <https://www.irismedia.vn>

TÀI LIỆU KỸ THUẬT KẾT NỐI GỬI TIN NHẮN BRANDNAME QUA IRIS

Mục lục

I.	Mô hình tổng quát dịch vụ	2
II.	Thông tin kết nối webservice để gửi tin nhắn	2
III.	Hỗ trợ kỹ thuật và yêu cầu được cấp tài khoản kết nối.....	2
IV.	Hướng dẫn kết nối gửi tin nhắn	2
V.	Bảng tham chiếu số lượng tin nhắn được tính theo số ký tự được gửi đi trong nội dung ở 1 lần gửi tin.....	7
VI.	Bảng mã ký tự hỗ trợ mặc định cho tin nhắn gửi tới Telco (GSM 03.38).....	8

I. Mô hình tổng quát dịch vụ



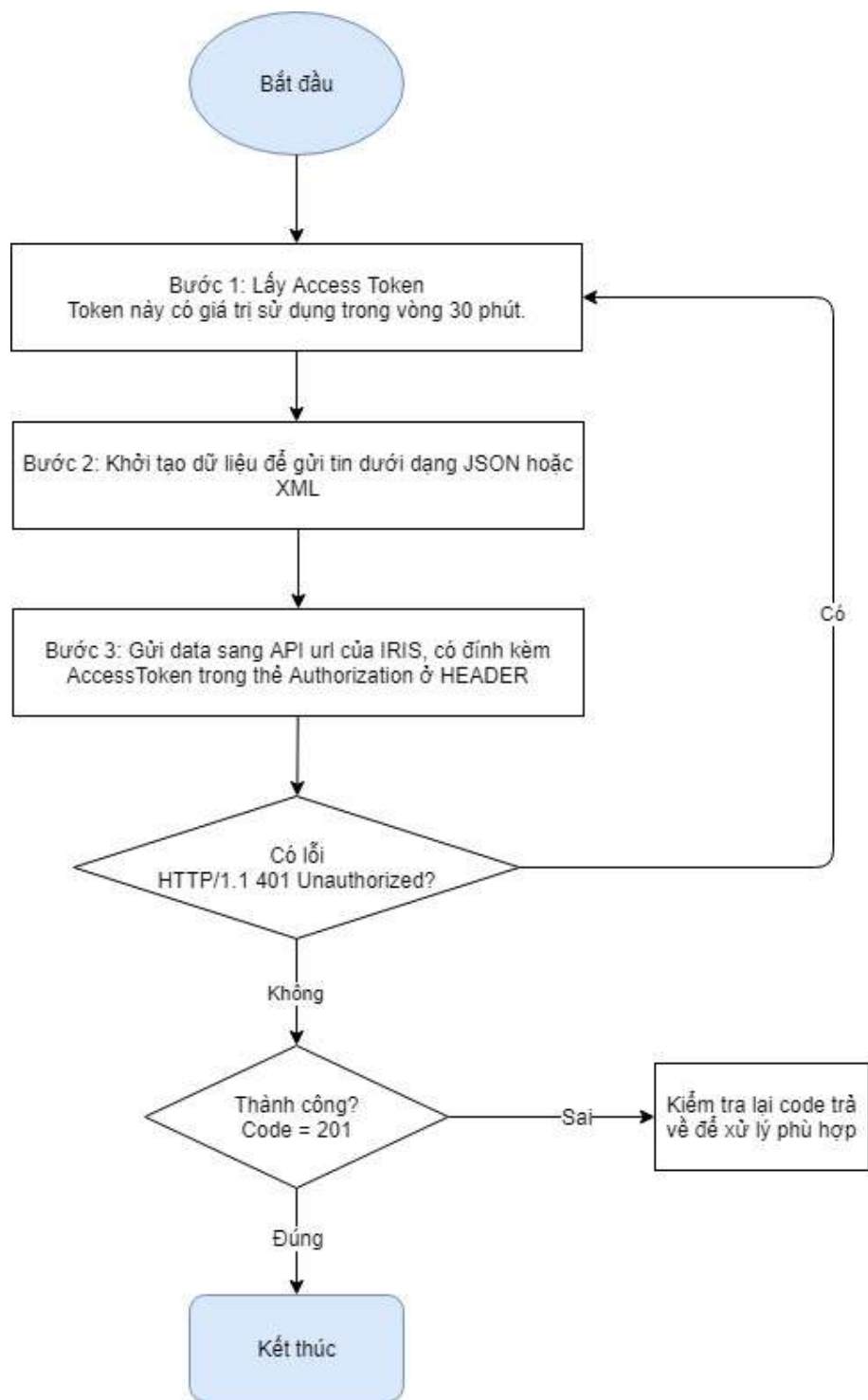
II. Thông tin kết nối webservice để gửi tin nhắn

- Địa chỉ API gửi tin chính và dự phòng: <được gửi riêng>
- IP được phép kết nối: <chờ khai báo>
- Username & Password: <được gửi riêng>
- Brandname: <chờ khai báo>

III. Hỗ trợ kỹ thuật và yêu cầu được cấp tài khoản kết nối

- Họ tên: **Đỗ Hữu Thực** (Mr.)
- Mobile: 0981.078.498
- Email: thucdh@irismedia.vn

IV. Hướng dẫn kết nối gửi tin nhắn



Bước 1 (lấy Access Token):

Trước khi có thể gửi tin nhắn vào hệ thống của IRIS, Đối tác cần phải lấy Access Token từ hệ thống IRIS để có quyền gửi tin nhắn.

URI : <địa chỉ API>/oauth2/token

Method: POST

Authorization :

Type : BasicAuth
Username : <được cấp ở trên>
Password : <được cấp ở trên >

Headers:

Content-Type : application/x-www-form-urlencoded

Body params:

grant_type=password

Code mẫu thêm thẻ Authorization (Basic Authen) trong Header (C#):

```
String username = "abc";  
String password = "123";  
String encoded = System.Convert.ToBase64String(System.Text.Encoding.GetEncoding("ISO-8859-1").GetBytes(username + ":" + password));  
httpWebRequest.Headers.Add("Authorization", "Basic " + encoded);
```

Một request hợp lệ sẽ được trả về 1 chuỗi JSON có dạng như sau:

```
{  
  "access_token":  
  "eyJJIUzI1NiJ9.eyJ1bmlxdWVfbmFtZSI6ImlyYi5jb2RlcilInJvbnGUlSI6IjYpcy5CMkluQ2FtcGFpZ24uQ3JlYXRllwiSXJpcy0CmkluQ1FtcGFpZ24uVXBkYXRllwiSXJpcy5CMkluQ2FtcGFpZ24uTWFuYWdlbiwiSXJpcy5CMkluU01zLlNlbnQlXSwibmFtZWVkljoIjoiNTc1OTU1OTgtMzllMi00NDcyLTlmOGltN2M3Y2FiOTgxMThhliwiXNzljoiHR0cDovL2xvbj2FsJ0eXAiOiJKV1QiLCJhbGciOiAiOaG9zdDoyOTkyliwiYXVkljoIjYTI3Yzc4OTQtNGM4Yi00MzhllWlwnjctY2NmZjRiM2U5OWJkllwiZXhwlljoxNTI2NjUxMTlxcLJlYmYiOiE1MjY2NDkzMjF9.uFVN5qUbHzLnszSJn-qsP6kv_2Qsrf90DCa-HJ5_Yh4",  
  "token_type": "bearer",  
  "expires_in": 1799  
}
```

➔ Đối tác lấy access_token trong chuỗi trên để thực hiện bước 2

Bước 2 (gửi tin nhắn):

Sau khi có Access Token, đối tác gửi dữ liệu tới hệ thống IRIS theo hướng dẫn sau:

Hàm gửi tin được phân quyền và xác thực thông qua header Authorization với schema Bearer:

Headers:

Authorization: Bearer {**access_token**}

Content-Type: application/json

Request:

Method: Post

Content-type: application/json; charset=utf-8

URL site: [<Địa chỉ API được cung cấp>/api/Sms](#)

Một mẫu dữ liệu JSON để gửi như sau:

```
{
  "Brandname": "IRIS",
  "SendingList": [
    {
      "SmsId": "SmsIDcuaKhachHang123",
      "PhoneNumber": "0912345678",
      "Content": "Noi dung tin nhan CSKH can gui toi khach hang",
      "ContentType": "0",
      "Telco": "Mobifone"
    }
  ]
}
```

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ví dụ	Bắt buộc?	Mô tả
Brandname	String	"IRIS"	Có	
SmsId	String	"Id_123456"	Có	Mã tin nhắn của hệ thống đối tác
PhoneNumber	String	"0912345678" Hoặc "8491234567"	Có	Số điện thoại cần gửi tin nhắn, bắt đầu bằng 0 hoặc 84. Chỉ hỗ trợ gửi tới số điện thoại Vietnam.
Content	String	Noi dung tin nhan can gui	Có	Nội dung tin nhắn cần gửi. Hỗ trợ tối đa 612 ký tự đối với Tiếng Việt không dấu (Tiếng Anh) Hỗ trợ tối đa 335 ký tự đối với Tiếng Việt có dấu hoặc nội dung Unicode
ContentType	String	"0": Tiếng Việt không dấu/Tiếng Anh "30": Tiếng Việt có dấu/Unicode	Không	Đối với tin nhắn có ký tự Unicode (ví dụ Tiếng Việt có dấu), đối tác phải chọn ContentType = 30 nếu không tin nhắn có thể bị chặn bởi nhà mạng hoặc gây lỗi hiển thị ở điện thoại.

Telco	String	<p>Các giá trị có thể đưa vào trường thông tin như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Vinaphone • Viettel • Mobifone • Vietnamobile • GTel 	Không	<p>Với các tin nhắn không có trường thông tin Telco (nhà mạng) thì hệ thống của IRIS sẽ tự nhận diện đích đến (tên nhà mạng) theo số điện thoại để gửi tin nhắn đi.</p> <p>Tuy nhiên, như vậy với các thuê bao chuyển mạng giữ số sẽ bị ảnh hưởng do hệ thống IRIS sẽ nhận diện sai mã nhà mạng.</p> <p>Để giải quyết việc này, đối tác cần bổ sung thông tin Telco liên quan tới số thuê bao đó, như vậy IRIS mới có thể gửi tin chính xác tới đích.</p>
-------	--------	--	-------	---

Response:

Kết quả trả về là 1 JSON như sau:

```
{
  "Code": "201",
  "Message": " Success",
  "Data": true
}
```

Code	Message	Data
201	Success	true
400	Error! {ErrorMessage} Ex: Brandname is invalid, Content is missing...	false
500	Internal Server Error	false

Mô tả	ErrorMessage
Đối tác chưa đăng ký gửi brandname qua TelCo này	Brandname or telco is invalid
Bỏ trống brandname	Brandname is missing
Đối tác chưa đăng ký gửi brandname này	Brandname is invalid
SendingList rỗng hoặc bị bỏ trống	Sendinglist is invalid
SmsId rỗng hoặc bị bỏ trống	SmSID is invalid
Số điện thoại rỗng hoặc bị bỏ trống	PhoneNumber is missing
Số điện thoại không đúng định dạng	Số điện thoại+ " : PhoneNumber is invalid"
Nội dung tin rỗng hoặc bị bỏ trống	Content is missing
Nội dung tin vượt quá độ dài quy định	Content is invalid

V. Bảng tham chiếu số lượng tin nhắn được tính theo số ký tự được gửi đi trong nội dung ở 1 lần gửi tin.

1. Đối với Tiếng Việt không dấu, các ký tự chỉ nằm trong bảng mã GSM-03.38

Số tin	Đơn vị	Viettel		Vinaphone		Mobifone		Vietnamobile /Gmobile	
		QC	CSKH	QC	CSKH	QC	CSKH	QC	CSKH
1 tin	Ký tự	160	160	122	160	127	160	160	160
2 tin	Ký tự	306	306	268	306	273	306	306	306
3 tin	Ký tự	459	459	421	459	426	459	459	459
4 tin	Ký tự	612	612	x	612	x	612	x	612

2. Đối với Tiếng Việt có dấu, hoặc tin nhắn có ký tự Unicode

Số tin	Đơn vị	Viettel	Vinaphone	Mobifone	Vietnamobile	Gmobile
		CSKH	CSKH	CSKH	CSKH	CSKH
1 tin	Ký tự	70	70	70	70	70
2 tin	Ký tự	134	134	134	134	134
3 tin	Ký tự	201	201	201	201	201
4 tin	Ký tự	268	268	268	268	268
5 tin	Ký tự	335	335	335	335	335

3. Lưu ý về số lượng ký tự tối đa với một 1 tin nhắn dài

- Tin Tiếng Việt có dấu hoặc có ký tự Unicode: 335 ký tự
- Tin Tiếng Việt không dấu (và không có ký tự Unicode): 612 ký tự

VI. Bảng mã ký tự hỗ trợ mặc định cho tin nhắn gửi tới Telco (GSM 03.38)

					b7	0	0	0	0	1	1	1	1
					b6	0	0	1	1	0	0	1	1
					b5	0	1	0	1	0	1	0	1
b4	b3	b2	b1		0	1	2	3	4	5	6	7	
0	0	0	0	0	@	Δ	SP	0	i	P	ı	p	
0	0	0	1	1	£	ı)	!	1	A	Q	a	q	
0	0	1	0	2	\$	Φ	"	2	B	R	b	r	
0	0	1	1	3	¥	Γ	#	3	C	S	c	s	
0	1	0	0	4	è	Λ	□	4	D	T	d	t	
0	1	0	1	5	é	Ω	%	5	E	U	e	u	
0	1	1	0	6	ù	Π	&	6	F	V	f	v	
0	1	1	1	7	ì	Ψ	'	7	G	W	g	w	
1	0	0	0	8	ò	Σ	(8	H	X	h	x	
1	0	0	1	9	Ç	Θ)	9	I	Y	i	y	
1	0	1	0	10	LF	Ξ	*	:	J	Z	j	z	
1	0	1	1	11	Ø	ı)	+	;	K	Ă	k	ă	
1	1	0	0	12	ø	Æ	,	<	L	Ö	l	ö	
1	1	0	1	13	CR	æ	-	=	M	Ń	m	ń	
1	1	1	0	14	Ả	ß	.	>	N	Ũ	n	ũ	
1	1	1	1	15	ả	É	/	?	O	Š	o	à	

Lưu ý: Trong nội dung tin nhắn nếu có ký tự không nằm trong bảng này có thể bị Telco từ chối tiếp nhận (Vinaphone) hoặc tin bị lỗi hiển thị hoặc lỗi tải tin nhắn về thiết bị đầu cuối (gây mất tin).